

Phụ lục I

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ THỦY LỢI VÀ NƯỚC SẠCH NÔNG THÔN TRỌNG ĐIỂM TỈNH GIA LAI

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh Gia Lai)

TT	Tên dự án/Hạng mục	Địa điểm	Quy mô/Nhiệm vụ chính	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Phân kỳ đầu tư (Tỷ đồng)		Dự kiến tổng mức đầu tư (Tỷ đồng)
							2026-2030	2027-2030	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)			(10)
							1.406	14.463	15.869
I. CÁC DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI TRONG NĂM 2026							2.320		2.320
I.1. Phía Tây tỉnh							867		867
1	Hồ chứa nước Ia Prat	Xã Ia Khuroi	Dung tích 1,74 triệu m ³ , gồm cụm công trình đầu mối (đập đất, tràn xả lũ, công lấy nước), hệ thống kênh chính và kênh nhánh	Công trình thủy lợi hoàn thành và đưa vào vận hành	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan	150		150
2	Hoàn thiện hệ thống kênh mương các hồ chứa	Xã Đak Pơ, xã Ia Sao, xã Al Bá, xã Chư Puh, xã Ia Le	10 tuyến kênh với tổng chiều dài 30,09 km, kênh chính Đông 11,56 km và kênh chính Tây 18,53 km	Hệ thống kênh mương hoàn thiện	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan	485		485
3	Sửa chữa, nâng cấp hồ Ia Ring	Xã Bờ Ngoong	Nâng cấp các hạng mục công trình đầu mối, lắp đặt thiết bị quan trắc đo mưa, đo mực nước	Hồ chứa được nâng cấp, bảo đảm an toàn đập	Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan	27		27
4	Hệ thống kênh nhánh CTTL Ia Mor	Xã Ia Mor	Xây dựng hệ thống kênh gồm 10 tuyến, tổng chiều dài 30,09 km	Hệ thống kênh nhánh hoàn chỉnh	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh; Ban Quản lý đầu tư và xây dựng thủy lợi 7, Công ty TNHH MTV KTCTL Gia Lai	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan	205		205
I.2. Phía Đông tỉnh							1.453		1.453
1	Hồ chứa nước Suối Lớn – Suối Chiếp	Xã Vân Canh	Hồ Suối Lớn dung tích 0,46 triệu m ³ ; Hồ Suối Chiếp dung tích 17,18 triệu m ³ ; kênh chuyên nước, hệ thống kênh tưới, quan trắc giám sát	Hai hồ chứa nước hoàn thành	Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan	695		695
2	Sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước hư hỏng, xuống cấp giai đoạn 2026-2030	Các xã khu vực phía Đông tỉnh Gia Lai	Nâng cao đỉnh đập, chống thấm, gia cố mái, hệ thống quan trắc tự động, xây dựng bổ sung hệ thống kênh tưới hồ Suối Tre (khoảng 454,5 ha)	Các hồ chứa được nâng cấp, bảo đảm an toàn	Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan	285		285
3	Đập dâng Cây Dừa, huyện Tuy Phước	Xã Tuy Phước	Xây dựng mới đập dâng BTCT M300, 6 cửa x 8m + tràn tự do 4m; tổng chiều rộng thoát lũ 52m	Đập dâng hoàn thành	Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan	80		80

TT	Tên dự án/Hạng mục	Địa điểm	Quy mô/Nhiệm vụ chính	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Phân kỳ đầu tư (Tỷ đồng)		Dự kiến tổng mức đầu tư (Tỷ đồng)
							2026-2030	2027-2030	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)			(10)
4	Kiên cố hoàn chỉnh Kênh tiêu 3 huyện (An Nhơn, Phù Cát, Tuy Phước)	Các phường/xã thuộc 3 huyện An Nhơn, Phù Cát, Tuy Phước (trước đây)	Kiên cố hóa 7,024 km kênh đất, xây mới và sửa chữa công trình trên kênh	Hệ thống kênh tiêu hoàn chỉnh	Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan	146		146
5	Đập dâng Hà Thanh 2	Xã Canh Vinh, xã Tuy Phước Tây	Đập BTCT M300, 10 cửa x 10m + 2 tràn tự do, tổng chiều rộng thoát lũ 159,3m; kết hợp cầu giao thông tải 0,65HL93	Đập dâng hoàn thành	Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan	247		247
II. GIAI ĐOẠN 1: CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN THỰC HIỆN TRONG NĂM 2026							1.406		1.406
1	Dự án Thủy lợi Djang	Xã Kbang	Dung tích 4,3 triệu m ³ ; tưới 800 ha; cấp nước sinh hoạt 3.500 nhân khẩu	Hồ chứa và hệ thống kênh hoàn thành	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan	230		230
2	Hồ chứa nước Ka Tung	Xã Tơ Tung	Dung tích 2,0 triệu m ³ ; tưới 1.000 ha; cấp nước sinh hoạt 2.629 hộ dân	Hồ chứa hoàn thành	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan	280		280
3	Hồ chứa nước Đăk Trau Dle	Xã Kon Chiêng	Dung tích 3,8 triệu m ³ ; tưới 600 ha đất nông nghiệp; điều tiết lũ và cải thiện môi trường sinh thái	Hồ chứa hoàn thành	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan	300		300
4	Nâng cấp, sửa chữa hồ chứa nước Ia Glai và hệ thống kênh Đông - Tây	Xã Chư Sê	Bổ sung nguồn nước, nâng hiệu quả cấp nước cho khu vực hưởng lợi	Hồ chứa và hệ thống kênh được nâng cấp	Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan	110		110
5	Xây dựng hồ Ia Pôm	Xã Ia Ko	Tạo nguồn nước phục vụ sản xuất và dân sinh	Hồ chứa hoàn thành	Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan	20		20
6	Xây dựng nhà máy nước sạch xã Ia Le	Xã Ia Le	Công suất 190 m ³ /ngày đêm; cấp nước cho 2.501 nhân khẩu	Nhà máy nước hoàn thành và vận hành	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Xây dựng và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan	12		12
7	Nâng cấp nhà máy nước sạch huyện Phú Thiện và Ia Pa	Xã Chư A Thai	Tăng từ 4.000 lên 8.000 m ³ /ngày đêm; mở rộng cấp nước khoảng 10.000 hộ	Nhà máy nước được nâng cấp	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Xây dựng và UBND các xã,	100		100

TT	Tên dự án/Hạng mục	Địa điểm	Quy mô/Nhiệm vụ chính	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Phân kỳ đầu tư (Tỷ đồng)		Dự kiến tổng mức đầu tư (Tỷ đồng)
							2026-2030	2027-2030	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)			(10)
						phường, đơn vị liên quan			
8	Nâng cấp nhà máy nước sạch huyện Krông Pa	Xã Phú Túc	Tăng từ 4.000 lên 6.000 m ³ /ngày đêm; mở rộng cấp nước khoảng 7.000 hộ	Nhà máy nước được nâng cấp	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Xây dựng và UBND các xã,	220		220
9	Xây dựng mới hồ chứa nước Ia Neul	Xã Ia Pia	Tăng nguồn nước tại chỗ cho khu vực thiếu nước	Hồ chứa hoàn thành	Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan	19		19
10	Sửa chữa, nâng cấp khẩn cấp 05 hồ chứa (Tân Sơn, Ia Dreh, Biền Hồ B, Ia Năng, Ia Mlah)	Xã Biền Hồ, Ia Dreh, Ia Grai, Phú Túc	Gia cố thân đập, cống, tràn xả lũ; loại trừ nguy cơ mất an toàn đập	Các hồ chứa được sửa chữa, bảo đảm an toàn	Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan	115		115
III. GIAI ĐOẠN 2: CÁC DỰ ÁN ĐỊNH HƯỚNG ĐẦU TƯ TỪ 2027 ĐẾN 2030								14.463	14.463
1	Dự án Hồ chứa nước Ia Thul	Xã Ia Tul	Tưới khoảng 8.600 ha; cấp nước sinh hoạt khoảng 28.500 người; giảm lũ hạ du	Hồ chứa và hệ thống dẫn nước hoàn thành	Ban Quản lý đầu tư và xây dựng thủy lợi 7	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan		4.024	4.024
2	Hệ thống kênh nhánh CTTL Ia Mor	Xã Ia Mor	10 tuyến kênh nhánh dài 30,1 km; cấp nước tưới 2.105 ha	Hệ thống kênh nhánh hoàn thành	Ban Quản lý đầu tư và xây dựng thủy lợi 7	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan		205,19	205,19
3	Hoàn thiện hệ thống tưới hồ chứa nước Ia Mor	Xã Ia Mor	Hoàn thiện đồng bộ hệ thống kênh để phát huy tối đa năng lực thiết kế của hồ Ia Mor	Hệ thống tưới đồng bộ hoàn chỉnh	Ban Quản lý đầu tư và xây dựng thủy lợi 7	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan		1.451	1.451
4	Nâng cấp hồ chứa nước Định Bình	Xã Vĩnh Thạnh	Tăng dung tích từ 226,21 lên 342,61 triệu m ³ ; tưới ổn định 28.060 ha, mở rộng thêm 3.662 ha	Hồ chứa được nâng cấp	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý đầu tư và xây dựng thủy lợi 7; Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan		1.200	1.200
5	Hệ thống thủy lợi Kbang - An Khê	Xã Kbang, Kông Bơ La, Cửu An, An Khê	01 đập dâng, 02 kênh chính và 35 kênh nhánh; tưới khoảng 3.500 ha	Hệ thống thủy lợi hoàn thành	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Ban Quản lý các dự án	Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan		1.270	1.270

TT	Tên dự án/Hạng mục	Địa điểm	Quy mô/Nhiệm vụ chính	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Phân kỳ đầu tư (Tỷ đồng)		Dự kiến tổng mức đầu tư (Tỷ đồng)
							2026-2030	2027-2030	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)			(10)
					đầu tư xây dựng tỉnh				
6	Hồ chứa nước Suối Lơ	Xã Tơ Tung, Kông Bờ La	Dung tích 5,0 triệu m ³ ; tưới ổn định khoảng 800 ha	Hồ chứa hoàn thành	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan		380	380
7	Hồ chứa nước Đăk Pờ Tó	Xã Kon Chiêng, Pờ Tó	Dung tích 40-50 triệu m ³ ; tưới khoảng 3.200 ha; điều hòa nguồn nước liên vùng	Hồ chứa hoàn thành	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan		1.600	1.600
8	Hoàn thiện hệ thống thủy lợi Tân An - Đập Đá	Phường, xã: Bình Định, An Nhơn, Tuy Phước	Xây dựng đập dâng Hà Bạc; kiên cố hóa 65,1 km kênh mương; cấp nước khoảng 14.020 ha	Hệ thống thủy lợi hoàn chỉnh	Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Sở Nông nghiệp và Môi trường,	Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan		1.050	1.050
9	Hồ chứa nước Đông Xuân	Xã Ia Le	Dung tích toàn bộ ~2,94 triệu m ³ ; tưới khoảng 470 ha; bảo đảm dân sinh địa phương	Hồ chứa hoàn thành	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan		311	311
10	Hồ chứa nước Ia Ke	Xã Ia Hnú, Chư A Thái	Dung tích khoảng 19 triệu m ³ ; tưới khoảng 1.000 ha	Hồ chứa hoàn thành	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan		750	750
11	Hồ chứa nước Đăk Pơ Pho	Xã Kông Chro	Năng lực tưới 950 ha	Hồ chứa hoàn thành	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan		442	442

TT	Tên dự án/Hạng mục	Địa điểm	Quy mô/Nhiệm vụ chính	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Phân kỳ đầu tư (Tỷ đồng)		Dự kiến tổng mức đầu tư (Tỷ đồng)
							2026-2030	2027-2030	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)			(10)
12	Hồ Đak Pi Hao và đập dâng nước Đak Pi Hao	Xã Kong Chro	Hồ chứa dung tích khoảng 27 triệu m ³ ; tưới 2.200 ha đất nông nghiệp	Hồ chứa và đập dâng hoàn thành	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan		1.300	1.300
13	Đập dâng nước trên sông Ba đoạn qua phường An Khê	Phường An Khê	Đập dâng BTCT kết hợp đường giao thông; B=3x30m=90m kết hợp đập tràn tự do hai bên	Đập dâng hoàn thành	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan		400	400
14	Thủy lợi Kontrang 2	Xã Đăk Rong	Năng lực tưới 160 ha cây trồng	Công trình thủy lợi hoàn thành	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đơn vị liên quan		80	80

(*) Số liệu kinh phí tính bằng tỷ đồng, làm tròn theo dự toán sơ bộ.

Phụ lục II
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN THỦY LỢI

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh Gia Lai)

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Mục tiêu	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Phân kỳ thực hiện		Kinh phí dự kiến
						2026-2030	2031-2035	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)			(9)
a) Phát triển hạ tầng thủy lợi, chủ động tạo nguồn và hoàn thiện kênh mương								
a.1	Kiên cố hóa kênh mương nội đồng giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND ngày 24/4/2026 của HĐND tỉnh	Giảm thất thoát nước, nâng cao hiệu quả tưới tiêu, hoàn thiện hạ tầng thủy lợi nội đồng	Hệ thống kênh mương nội đồng được kiên cố hóa theo kế hoạch (khoảng 1.141,82 km)	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan	Khoảng 320 tỷ/năm		1.601,58 tỷ
b) Giải pháp phi công trình, chuyển đổi cơ cấu cây trồng và sử dụng nước thông minh								
b.1	Rà soát, đề xuất chuyển đổi cơ cấu cây trồng kém hiệu quả về nước tưới (~26.710 ha lúa, mía, sắn, điều, cao su)	Giảm áp lực nước tưới, nâng cao hiệu quả sử dụng đất và nguồn nước	Phương án/đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng được phê duyệt và triển khai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan	Lồng ghép		Lồng ghép
b.2	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tưới nhỏ giọt, phun mưa, tưới luân phiên; phân đầu ít nhất 30.000 ha cà phê và hồ tiêu áp dụng tưới tiết kiệm nước	Tiết kiệm nước tưới, giảm chi phí sản xuất, tăng hiệu quả canh tác cây công nghiệp	Ít nhất 30.000 ha cà phê, hồ tiêu áp dụng tưới tiết kiệm; mô hình trình diễn được nhân rộng	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan	Lồng ghép	Lồng ghép	Lồng ghép
b.3	Rà soát, xử lý ~22.063,6 ha cao su chết, kém phát triển ngoài quy hoạch lâm nghiệp; ưu tiên chuyển đổi sang sản xuất nông nghiệp tập trung, quy mô lớn gắn với vùng nguyên liệu	Hình thành vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, hiệu quả cao; khai thác tối đa quỹ đất được chuyển đổi	Phương án chuyển đổi được phê duyệt; hệ thống thủy lợi phục vụ các khu vực đủ điều kiện được đầu tư đồng bộ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan	Lồng ghép	Lồng ghép	Lồng ghép
c) Xây dựng, triển khai các chính sách hỗ trợ của tỉnh								
c.1	Triển khai chính sách hỗ trợ kiên cố hóa kênh mương, phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến tiết kiệm nước	Hỗ trợ người dân, HTX tiếp cận chính sách, mở rộng diện tích tưới tiết kiệm và kênh mương kiên cố	Chính sách hỗ trợ được triển khai đồng bộ; số hộ/HTX thụ hưởng tăng hàng năm	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan	Theo Nghị Quyết của HĐND tỉnh	Theo Nghị Quyết của HĐND tỉnh	Theo Nghị Quyết của HĐND tỉnh
c.2	Lồng ghép đầu tư thủy lợi trong các Chương trình Mục tiêu quốc gia (NTM, DTTS, Giảm nghèo bền vững)	Tối ưu nguồn vốn, tránh đầu tư trùng lặp, đồng bộ hạ tầng thủy lợi với phát triển nông thôn	Danh mục công trình thủy lợi được lồng ghép trong các Chương trình MTQG hàng năm	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Dân tộc và Tôn giáo; UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan	Lồng ghép	Lồng ghép	Lồng ghép
c.3	Đào tạo, nâng cao năng lực tổ chức thủy lợi cơ sở (HTX, tổ hợp tác thủy lợi)	Nâng cao năng lực quản lý vận hành của các tổ chức dùng nước cơ sở	Số lượng cán bộ, thành viên tổ chức thủy lợi cơ sở được đào tạo, tập huấn mỗi năm	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Dân tộc và Tôn giáo; UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan	Lồng ghép	Lồng ghép	Lồng ghép
d) Bảo đảm an toàn đập, hồ chứa và vùng hạ du								

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Mục tiêu	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Phân kỳ thực hiện		Kinh phí dự kiến
						2026-2030	2031-2035	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)			(9)
d.1	Ưu tiên sửa chữa khẩn cấp các hồ chứa có nguy cơ cao về mất an toàn	Loại trừ nguy cơ mất an toàn đập, bảo vệ tính mạng và tài sản nhân dân vùng hạ du	Danh mục hồ chứa nguy cơ cao được sửa chữa, nghiệm thu đưa vào sử dụng an toàn	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan; các Công ty TNHH KTCT Thủy lợi	Theo DA	Theo DA	Theo DA
d.2	Bổ sung, lắp đặt thiết bị quan trắc, giám sát tự động và hệ thống cảnh báo sớm cho các hồ chứa	Nâng cao năng lực giám sát, cảnh báo kịp thời nguy cơ mất an toàn đập	Hệ thống quan trắc tự động, cảnh báo sớm được lắp đặt tại các hồ chứa còn thiếu	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan; các Công ty TNHH KTCT Thủy lợi	Lồng ghép	Lồng ghép	Lồng ghép
d.3	Hoàn thiện phương án ứng phó tình huống khẩn cấp, xây dựng bản đồ ngập lụt hạ du cho toàn bộ hồ chứa còn thiếu	Bảo đảm sẵn sàng ứng phó kịp thời khi có sự cố, bảo vệ dân cư vùng hạ du	100% hồ chứa có phương án ứng phó khẩn cấp và bản đồ ngập lụt hạ du được phê duyệt	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan	Lồng ghép		Lồng ghép
e) Phát triển nước sạch nông thôn bền vững								
e.1	Chuyên nghiệp hóa mô hình quản lý vận hành công trình nước sạch nông thôn	Nâng cao hiệu quả cung cấp nước sạch, bảo đảm tính bền vững của công trình	Mô hình quản lý chuyên nghiệp được áp dụng tại các công trình nước sạch tập trung	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Y tế, UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan	Lồng ghép	Lồng ghép	Lồng ghép
e.2	Kiểm soát chất lượng nước theo quy chuẩn QCDP 01:2022/BĐ; hỗ trợ có mục tiêu cho xã miền núi, vùng đồng bào DTTS và hộ nghèo	Bảo đảm 100% công trình nước sạch tập trung đạt quy chuẩn chất lượng; người nghèo, DTTS được tiếp cận nước sạch	Báo cáo kiểm tra chất lượng nước định kỳ; danh sách hộ nghèo, DTTS được hỗ trợ hàng năm	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Y tế, UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan	Lồng ghép	Lồng ghép	Lồng ghép
f) Khoa học công nghệ và chuyển đổi số								
f.1	Số hóa hồ sơ công trình, dữ liệu vùng tưới, nguồn nước, kênh mương, hồ chứa, đập dâng, trạm bơm; xây dựng bản đồ số và cơ sở dữ liệu dùng chung	Hoàn thiện hạ tầng dữ liệu số ngành thủy lợi, làm nền tảng cho quản lý hiện đại	Cơ sở dữ liệu thủy lợi số hóa, bản đồ GIS vùng tưới được xây dựng và vận hành	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, các Công ty TNHH KTCT Thủy lợi, UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan	Lồng ghép	Lồng ghép	Lồng ghép
f.2	Xây dựng hệ thống quan trắc tự động, dự báo nguồn nước, cảnh báo hạn hán, lũ lụt; ứng dụng GIS, viễn thám và nền tảng công nghệ phù hợp để theo dõi biến động nguồn nước	Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo; chủ động ứng phó thiên tai và điều hành nguồn nước	Hệ thống quan trắc, dự báo, cảnh báo tự động được triển khai tại các công trình lớn và vùng trọng điểm	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, các Công ty TNHH KTCT Thủy lợi, UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan	Lồng ghép	Lồng ghép	Lồng ghép
f.3	Ứng dụng công nghệ tưới thông minh, tưới tiên tiến tiết kiệm nước; gắn hiện đại hóa vận hành với giám sát thoát và nâng cao năng lực điều hành theo thời gian thực	Giảm thất thoát nước, tăng hiệu quả tưới; tiến tới điều hành hệ thống thủy lợi theo thời gian thực	Hệ thống tưới thông minh, điều hành số được triển khai tại các công trình lớn và vùng tưới tập trung	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, các Công ty TNHH KTCT Thủy lợi, UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan	Lồng ghép	Lồng ghép	Lồng ghép

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Mục tiêu	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Phân kỳ thực hiện		Kinh phí dự kiến
						2026-2030	2031-2035	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)			(9)
g) Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý, khai thác của các tổ chức khai thác công trình thủy lợi								
g.1	Rà soát, củng cố tổ chức bộ máy, nhân lực của Công ty TNHH MTV KTCTTL Gia Lai và Công ty TNHH KTCTTL Bình Định theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp; đổi mới phương thức quản lý từ thủ công sang kế hoạch, dữ liệu và kết quả đầu ra	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và doanh nghiệp trong khai thác công trình thủy lợi	Đề án kiện toàn tổ chức được phê duyệt; bộ chỉ tiêu định lượng quản lý được ban hành và áp dụng	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Nội vụ, Sở Tài chính, các Công ty TNHH KTCT Thủy lợi	Lồng ghép	Lồng ghép	Lồng ghép
g.2	Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số và từng bước ứng dụng AI trong quản lý hồ chứa, kênh mương, điều hành phân phối nước, dự báo nguồn nước, cảnh báo rủi ro và tối ưu hóa vận hành	Nâng cao năng suất lao động, tiết giảm chi phí, giảm thất thoát nước, mở rộng vùng tưới và nâng cao chất lượng dịch vụ thủy lợi	Phần mềm/nền tảng số hóa vận hành được triển khai; báo cáo tự động định kỳ theo chỉ tiêu đầu ra	Công ty TNHH MTV KTCTTL Gia Lai; Công ty TNHH KTCTTL Bình Định	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan	Lồng ghép	Lồng ghép	Lồng ghép
g.3	Khai thác tối đa, hiệu quả tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được giao; phát triển dịch vụ thủy lợi khác và khai thác đa mục tiêu đúng quy định pháp luật	Tăng nguồn thu từ khai thác đa mục tiêu; bảo đảm an toàn công trình, an ninh nguồn nước và nhiệm vụ phòng chống thiên tai	Danh mục dịch vụ thủy lợi bổ sung và phương án khai thác đa mục tiêu được phê duyệt và triển khai	Công ty TNHH MTV KTCTTL Gia Lai; Công ty TNHH KTCTTL Bình Định	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan	Lồng ghép	Lồng ghép	Lồng ghép

Ghi chú: Kinh phí "Lồng ghép" là lồng ghép trong các Chương trình MTQG, ngân sách sự nghiệp và nguồn vốn hợp pháp khác; "Theo DA" là theo tổng mức đầu tư từng dự án được phê duyệt.